

Số: **09**/2022/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày **20** tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 (chưa bao gồm chi phí sinh phẩm xét nghiệm) trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;

Xét Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc tỉnh Vĩnh Phúc; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 (chưa bao

gồm chi phí sinh phẩm xét nghiệm) trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

b) Các trường hợp thực hiện dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế:

Người chưa tham gia bảo hiểm y tế; người có thẻ bảo hiểm y tế nhưng thực hiện dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế; Người sử dụng dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 tự chi trả.

Trường hợp được ngân sách nhà nước chi trả theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm (trừ trường hợp lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 tại cộng đồng do ngân sách nhà nước chi trả theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm).

Tổ chức, doanh nghiệp xét nghiệm SARS-CoV-2 theo hợp đồng tại các cơ sở y tế công lập.

Điều 2. Giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2

Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương (chưa bao gồm chi phí sinh phẩm xét nghiệm) bằng mức giá quy định tại cột 1 Phụ lục kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định tạm thời mức giá tạm thời đối với dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành phố;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc, Công Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chánh, Phó Văn phòng, chuyên viên Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT,TTDN (01).Tr(50). *Vh*

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Thuý Lan

PHỤ LỤC MỨC GIÁ DỊCH VỤ XÉT NGHIỆM SARS-COV-2
 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số **09/2022/NQ-HĐND**
 ngày **20** tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)



Đơn vị tính: Đồng

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Mức giá (đồng)
1	Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag test nhanh mẫu đơn	11.200
2	Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag miễn dịch tự động/bán tự động mẫu đơn	30.800
3	Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu đơn, gồm:	212.700
a)	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	45.400
b)	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	167.300
4	Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu gộp	
a)	Trường hợp gộp ≤ 5 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)	78.800
	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	24.100
	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	54.700
b)	Trường hợp gộp 6-10 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)	62.500
	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	23.300
	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	39.200
c)	Trường hợp gộp ≤ 5 mẫu tại phòng xét nghiệm	112.500
	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	48.400
	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	64.100
d)	Trường hợp gộp 6-10 mẫu tại phòng xét nghiệm	97.200
	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	49.200
	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	48.000

lb